

Số: 56 /KH-CCDS

Bắc Giang, ngày 27 tháng 4 năm 2018

## KẾ HOẠCH

### **Thực hiện Đề án Tăng cường tư vấn và cung cấp dịch vụ Dân số - Kế hoạch hoá gia đình cho vị thành niên/thanh niên năm 2018**

Căn cứ Kế hoạch số 3571/KH-UBND ngày 17/10/2017 của UBND tỉnh thực hiện Đề án Tăng cường tư vấn và cung cấp dịch vụ dân số - kế hoạch hóa gia đình (KHHGD) cho vị thành niên/thanh niên trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2017-2020, Sở Y tế xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án Tăng cường tư vấn và cung cấp dịch vụ dân số - KHHGD cho vị thành niên/thanh niên (VTN/TN) năm 2018 như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

Nhằm tăng cường tư vấn và cung cấp dịch vụ dân số - KHHGD cho đối tượng là VTN/TN trong tỉnh; Từng bước nâng cao kiến thức, thái độ, kỹ năng thực hành của VTN/TN về dân số, bình đẳng giới, chăm sóc sức khoẻ sinh sản (CSSKSS) và KHHGD, tạo môi trường xã hội thân thiện trong cung cấp các dịch vụ về dân số, CSSKSS/KHHGD đối với VTN/TN, góp phần thực hiện thành công mục tiêu, chỉ tiêu Kế hoạch 3571/KH-UBND ngày 17/10/2017 của UBND tỉnh.

Huy động sự vào cuộc tích cực của các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội, các doanh nghiệp tại các địa bàn triển khai Đề án, lồng ghép các nội dung hoạt động của từng mô hình Đề án trong Kế hoạch hoạt động thường xuyên của đơn vị. Tăng cường các hoạt động phối hợp thực hiện tư vấn và cung cấp dịch vụ dân số - KHHGD cho VTN/TN tại các địa bàn triển khai đề án năm 2018.

#### **II. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG**

##### **A. TẠI CẤP TỈNH**

##### **1. Hoạt động truyền thông, giáo dục, chuyển đổi hành vi**

##### **1.1. Triển khai nội dung kế hoạch thực hiện Đề án Tăng cường tư vấn và cung cấp dịch vụ dân số - KHHGD cho VTN/TN**

Chi cục Dân số - KHHGD chủ trì tổ chức hội nghị triển khai nội dung Kế hoạch thực hiện Đề án tới các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội có liên quan và các huyện, thành phố.

##### **1.2. Lồng ghép nội dung truyền thông Dân số, chăm sóc sức khỏe sinh sản/KHHGD cho VTN/TN vào các hoạt động thường xuyên của các ban, ngành, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội từ tỉnh đến cơ sở.**

Xây dựng nội dung, phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể tuyến tỉnh thực hiện có hiệu quả hoạt động truyền thông lồng ghép cung cấp dịch vụ về dân số,

CSSKSS/KHHGD cho VTN/TN vào các hoạt động truyền thông thường xuyên của các đơn vị trong năm.

- Phối hợp với Sở Giáo dục - Đào tạo triển khai Mô hình truyền thông về dân số - KHHGD, bình đẳng giới, CSSKSS cho VTN/TN trong nhà trường thông qua hình thức sinh hoạt ngoại khóa.

- Phối hợp với Liên đoàn Lao động tỉnh, Tỉnh đoàn thanh niên tổ chức triển khai Mô hình truyền thông cung cấp dịch vụ dân số - KHHGD cho thanh niên tại các khu/cụm công nghiệp.

- Phối hợp với Đoàn thanh niên Các cơ quan tỉnh tổ chức truyền thông về dân số, bình đẳng giới, CSSKSS VTN/TN cho đoàn viên thanh niên các cơ quan tỉnh.

**1.3. Phối hợp với các cơ quan truyền thông đại chúng xây dựng chuyên trang, chuyên mục, bài viết, phóng sự... về các hoạt động truyền thông và cung cấp dịch vụ Dân số - KHHGD cho VTN/TN tại các cấp.**

Phối hợp với Báo Gia đình & Xã hội, Báo Bắc Giang, Đài Phát thanh-Truyền hình tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện các tin, bài, ảnh, phóng sự tuyên truyền về các nội dung, hoạt động của Đề án tại các cấp.

Chi cục Dân số - KHHGD phối hợp thường xuyên đăng tin, bài, ảnh về các hoạt động của Đề án trên trang thông tin điện tử của Sở Y tế và của đơn vị.

**1.4. Sản xuất, nhân bản sản phẩm truyền thông phù hợp cung cấp cho các đối tượng của các Mô hình truyền thông chuyên biệt trong kế hoạch thực hiện Đề án.**

Căn cứ vào đối tượng và nội dung hoạt động của các Mô hình truyền thông chuyên biệt trong Đề án; Chi cục Dân số - KHHGD thực hiện việc sản xuất, nhân bản sản phẩm truyền thông phù hợp (Cẩm nang VTN/TN: Những điều cần biết về sức khỏe sinh sản và bình đẳng giới, tờ rơi về nội dung CSSKSS cho VTN/TN, poster, pano tuyên truyền...).

## **2. Các mô hình truyền thông chuyên biệt**

**2.1. Mô hình truyền thông cung cấp dịch vụ dân số - KHHGD cho thanh niên tại các khu/cụm công nghiệp.**

Lựa chọn triển khai thí điểm mô hình tại 05 khu/cụm công nghiệp thuộc các huyện Việt Yên, Yên Dũng, Tân Yên, Hiệp Hòa và thành phố Bắc Giang và tổ chức triển khai các hoạt động cụ thể sau:

**2.1.1. Xây dựng mạng lưới tuyên truyền viên và thành lập Câu lạc bộ (CLB) Dân số tại khu/cụm công nghiệp**

- Mỗi doanh nghiệp hoạt động trong khu/cụm công nghiệp lựa chọn ít nhất 02 tuyên truyền viên về dân số, CSSKSS, KHHGD là cán bộ y tế, cán bộ công đoàn hoặc cán bộ phụ trách nhân sự.

- Thành lập thí điểm 05 CLB Dân số tại 05 Doanh nghiệp hoặc khu nhà trọ thuộc 05 huyện trên (mỗi huyện 01 CLB), thành viên CLB là công nhân lao động trong độ tuổi thanh niên của doanh nghiệp hoặc khu nhà trọ.

*Cách thức tiến hành:* Chi cục Dân số - KHHGD phối hợp với Liên đoàn Lao động tỉnh, Tỉnh đoàn Thanh niên, Trung tâm Dân số - KHHGD các huyện, thành phố và các Doanh nghiệp trong khu/cụm công nghiệp tổ chức xây dựng và triển khai mạng lưới, thành lập các CLB Dân số.

- Tổ chức truyền thông về CSSKSS VTN/TN cho thành viên các CLB Dân số tại buổi ra mắt các CLB.

- Tập huấn cho đội ngũ tuyên truyền viên, cộng tác viên, Ban chủ nhiệm CLB Dân số những kiến thức và kỹ năng truyền thông về Dân số - KHHGD, CSSKSS cho VTN/TN, kỹ năng tổ chức hoạt động CLB Dân số.

### *2.1.2. Hoàn thiện các phòng tư vấn SKSS/KHHGD*

Mỗi doanh nghiệp được triển khai thí điểm thành lập CLB Dân số, bố trí 01 phòng tư vấn về SKSS/KHHGD, trên cơ sở phòng y tế của Doanh nghiệp, bố trí trang thiết bị, dụng cụ y tế có sẵn để tổ chức triển khai hoạt động tư vấn thường xuyên.

*Cách thức tiến hành:* Doanh nghiệp bố trí địa điểm, trang thiết bị, dụng cụ y tế, hoàn thiện phòng tư vấn và cơ chế phối hợp trong triển khai hoạt động phòng tư vấn. Chi cục Dân số - KHHGD phối hợp với doanh nghiệp hỗ trợ các hoạt động chuyên môn về truyền thông, tư vấn cho 05 phòng tư vấn SKSS/ KHHGD và cung cấp phương tiện tránh thai, trang thiết bị, sản phẩm truyền thông như: tủ tài liệu, pano, poster, sách lật, tờ rơi tuyên truyền về CSSKSS/KHHGD...

### *2.1.3. Hoạt động truyền thông chuyên biệt của Mô hình và nâng cao chất lượng dịch vụ chăm sóc SKSS/KHHGD*

Treo băng rôn tuyên truyền về dân số, bình đẳng giới và chăm sóc SKSS/ KHHGD nhân Tháng Công nhân (tháng 5/2018);

Tổ chức Hội nghị tư vấn, cung cấp thông tin về các PTTT và hàng hóa SKSS cho cán bộ y tế, cộng tác viên dân số, nhân viên y tế và công nhân lao động tại khu/cụm công nghiệp.

### **2.2. Mô hình Tư vấn và khám sức khỏe tiền hôn nhân**

#### *2.2.1. Hướng dẫn, triển khai tổ chức các hoạt động của Mô hình.*

Chi cục Dân số - KHHGD tổ chức hội nghị triển khai, hướng dẫn tới Trung tâm Dân số - KHHGD và Phòng Giáo dục - Đào tạo các huyện, thành phố phối hợp tổ chức triển khai các hoạt động của Mô hình theo kế hoạch.

#### *2.2.2. Thực hiện các hoạt động tư vấn sức khỏe tiền hôn nhân cho nam nữ thanh niên lao động tại khu/cụm công nghiệp.*

Tổ chức các buổi tư vấn sức khỏe tiền hôn nhân cho thành viên các CLB Dân số tại khu/cụm công nghiệp, khu nhà trọ công nhân và thành viên các CLB Tiền hôn nhân, CLB SKSS VTN/TN tại các trường THPT.

### **2.3. Mô hình truyền thông về Dân số - KHHGD, SKSS cho VTN/TN trong nhà trường**

2.3.1. *Triển khai điểm Mô hình truyền thông về Dân số - KHHGD, SKSS cho VTN/TN trong nhà trường tại các huyện Sơn Động, Lục Ngạn, Tân Yên*

- Thành lập các Câu lạc bộ SKSS VTN/TN .
- Tổ chức truyền thông về nội dung hoạt động của Mô hình trong buổi ra mắt các CLB.
- Tập huấn trang bị kiến thức, kỹ năng quản lý và tổ chức hoạt động CLB cho Ban chủ nhiệm các CLB trong nhà trường.
- Truyền thông cung cấp thông tin về chăm sóc SKSS VTN/TN cho cha mẹ học sinh.
- Xây dựng và hoàn thiện Góc thân thiện trong nhà trường, cung sản phẩm truyền thông như: cầm loa tay, pa nô, poster, sách lật, tờ rơi tuyên truyền về chăm sóc SKSS VTN/TN.

2.3.2. *Tổ chức tuyên truyền, nói chuyện chuyên đề về dân số, bình đẳng giới, chăm sóc SKSS cho VTN/TN tại các trường THPT thuộc huyện Lục Nam, Lạng Giang.*

2.3.3. *Tổ chức các buổi tư vấn sức khỏe tiền hôn nhân cho thành viên các CLB chăm sóc SKSS VTN/TN các trường THPT huyện Hiệp Hòa, Việt Yên.*

2.3.4. *Tổ chức Hội thi tìm hiểu kiến thức dân số, chăm sóc SKSS VTN/TN*

- Phối hợp với Sở Giáo dục & Đào tạo tổ chức Hội thi tìm hiểu kiến thức dân số, CSSKSS VTN/TN giữa học sinh các trường THPT tại địa bàn thành phố Bắc Giang, huyện Tân Yên, Sơn Động và Lục Ngạn;
- Phối hợp với Trường Cao đẳng sư phạm Ngô Gia Tự tổ chức Hội thi tìm hiểu kiến thức dân số, CSSKSS cho sinh viên các khoa trong trường.

## **B. TẠI CẤP HUYỆN**

### **1. Triển khai kế hoạch thực hiện Đề án**

Trung tâm Dân số - KHHGD các huyện, thành phố chủ trì xây dựng kế hoạch và phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể, các doanh nghiệp, các trường học trên địa bàn triển khai thực hiện Đề án tại địa phương, trên cơ sở Kế hoạch thực hiện Đề án giai đoạn 2017-2020 đã được UBND huyện phê duyệt.

Phối hợp với cơ quan truyền thông đại chúng, Đài Phát thanh huyện thực hiện tuyên truyền về nội dung hoạt động Đề án tại địa phương. Trung tâm Dân số - KHHGD phối hợp thường xuyên đăng tin, bài, ảnh về hoạt động của các Mô hình trên trang thông tin điện tử của Chi cục Dân số - KHHGD và của huyện.

### **2. Thực hiện các Mô hình của Đề án**

2.1. *Mô hình truyền thông cung cấp dịch vụ dân số - KHHGD cho thanh niên tại các khu/cụm công nghiệp, doanh nghiệp trên địa bàn.*

- Trung tâm Dân số - KHHGD chủ trì phối hợp triển khai Mô hình trên địa bàn, đưa nội dung truyền thông Dân số - KHHGD cho VTN/TN vào các hoạt động thường xuyên của các ban, ngành, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội cùng

cấp; Phối hợp với Liên đoàn Lao động, Huyện Đoàn thanh niên và các doanh nghiệp tổ chức hoạt động truyền thông, cung cấp dịch vụ dân số - KHHGD cho đoàn viên, thanh niên tại các khu/cụm công nghiệp, doanh nghiệp trên địa bàn;

- Phối hợp với Chi cục Dân số - KHHGD tổ chức các hoạt động thí điểm tại 05 khu/ cụm công nghiệp thuộc các huyện Việt Yên, Yên Dũng, Tân Yên, Hiệp Hòa và thành phố Bắc Giang

*2.2. Mô hình Tư vấn và khám sức khoẻ tiền hôn nhân và truyền thông về dân số, bình đẳng giới, chăm sóc SKSS VTN/TN trong trường học.*

- Tiếp tục củng cố kiện toàn các CLB tiền hôn nhân, Câu lạc bộ SKSS VTN/TN đã được thành lập giai đoạn trước và duy trì sinh hoạt thường xuyên theo quy định.

- Trung tâm Dân số - KHHGD phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành phố xây dựng kế hoạch và lựa chọn địa bàn để mở rộng Mô hình và thành lập các Câu lạc bộ CSSKSS cho VTN là học sinh khối THCS trên địa bàn.

Tổ chức các hoạt động: Thành lập và ra mắt các CLB CSSKSS cho VTN; tuyên truyền, cung cấp thông tin, kiến thức về bình đẳng giới, CSSKSS cho thành viên các CLB; tổ chức hội nghị chuyên đề cung cấp thông tin và cách tiếp cận, thụ hưởng các dịch vụ Dân số - KHHGD cho VTN, cho cha mẹ học sinh; tư vấn SKSS cho thành viên các CLB CSSKSS VTN tại địa bàn triển khai Mô hình.

- Tổ chức tư vấn và khám sức khỏe cho VTN/TN tại các địa bàn triển khai Mô hình.

- Căn cứ vào điều kiện và nhu cầu thực tế, Trung tâm Dân số - KHHGD phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, Huyện Đoàn thanh niên tổ chức các hoạt động ngoại khóa tại các trường THCS dưới hình thức sân khấu hoá như: Rung chuông vàng, tọa đàm, giao lưu, hội thi tìm hiểu kiến thức dân số, bình đẳng giới, CSSKSS VTN/TN giữa các CLB Tiền hôn nhân, CLB chăm sóc SKSS VTN/TN.

- Sản xuất, nhân bản sản phẩm truyền thông phù hợp với điều kiện, đặc điểm, văn hoá địa phương cấp cho đối tượng truyền thông của Đề án tại địa bàn; Đồng thời tiếp nhận các sản phẩm truyền thông từ tuyến tỉnh, cấp phát và hướng dẫn các đối tượng chuyên biệt sử dụng có hiệu quả.

### **3. Kinh phí hoạt động**

Nguồn kinh phí Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số được giao năm 2017, 2018 và nguồn kinh phí vốn đối ứng ngân sách tỉnh năm 2018.

Nguồn kinh phí từ Kế hoạch của cấp huyện, cấp xã hỗ trợ cho các hoạt động của Đề án tại địa phương, cơ sở (Căn cứ Kế hoạch số 3571/KH-UBND ngày 17/10/2017 của UBND tỉnh thực hiện Đề án Tăng cường tư vấn và cung cấp dịch vụ dân số - KHHGD cho vị thành niên/thanh niên trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2017-2020).

Huy động nguồn xã hội hoá, các nhà tài trợ cho hoạt động Đề án tại cộng đồng.

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao cho Chi cục Dân số - KHHGD tỉnh chủ trì, phối hợp với Phòng nghiệp vụ Y, phòng KHTC và Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh tổ chức triển khai thực hiện các hoạt động tại cấp tỉnh và tham mưu, phối hợp với các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và Trung tâm Dân số - KHHGD các huyện, thành phố triển khai các hoạt động của Đề án theo Kế hoạch.

2. Phòng Nghiệp vụ Y: Phối hợp với Chi cục Dân số - KHHGD hướng dẫn chỉ đạo các hoạt động chuyên môn thuộc Đề án.

3. Phòng Kế hoạch - Tài chính: Phối hợp với Chi cục Dân số - KHHGD hướng dẫn chế độ chi cho các hoạt động của Đề án theo kế hoạch dự toán được phê duyệt.

4. Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh: Phối hợp với Chi cục Dân số - KHHGD triển khai các hoạt động chăm sóc sức khỏe sinh sản cho VTN/TN tại các địa bàn triển khai Đề án theo Kế hoạch.

5. Trung tâm Dân số - KHHGD các huyện, thành phố chủ động tham mưu xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện Đề án tại địa phương; có trách nhiệm phối hợp với Chi cục Dân số - KHHGD tỉnh triển khai các hoạt động thí điểm tại địa bàn thực hiện Đề án. Đồng thời tham mưu đề xuất UBND cấp huyện và các xã bố trí kinh phí để triển khai hoạt động; tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch vào tháng 12 năm 2018./.

**Nơi nhận:**

- Lưu VT, CCDS.

**Bản điện tử**

- Lãnh đạo Sở;
- Phòng NVY, KHTC;
- Chi cục Dân số - KHHGD;
- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh;
- Các cơ quan, đơn vị có hoạt động phối hợp;
- Trung tâm Dân số-KHHGD các huyện/ Tp.

**KT. GIÁM ĐỐC**  
**PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Trần Văn Sinh**